TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:104/2025/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 25 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 102/2025/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 4 năm 2025 về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con"*, giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Phạm Ngọc P**,** sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: số A, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- **Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn T**,** sinh năm 1984;

Địa chỉ: tổ A, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Ngọc P và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 12/12/2009 và Nguyễn Ngọc Kim A, sinh ngày 21/10/2016. Chị P và anh

Truyền thống N giao Nguyễn Ngọc Như Ý cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và giao Nguyễn Ngọc Kim A cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Phạm Ngọc P và anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Ngọc P và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận. Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thoả thuận. Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị P tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (trong đó nộp thay anh T 75.000 đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005623 ngày 22/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, hoàn trả lại chị P 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Chi cục THA DS thị xã Bình Minh;
- UBND xã Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh T